

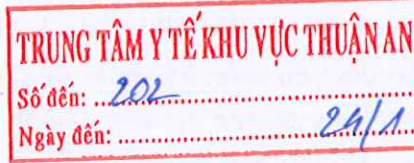
ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2363 /SYT-NVY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2026

V/v phân công chỉ đạo chuyên môn
kỹ thuật và hỗ trợ nâng cao năng lực
chuyên môn lĩnh vực sản - nhi các
cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố



Kính gửi:

- Các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập;
- Các Trạm Y tế phường, xã, đặc khu;
- Phòng Văn hóa – Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu.

Thời gian qua, các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tuyến cuối trên địa bàn Thành phố đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo tuyến, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn tuyến dưới, mở rộng khả năng điều trị tại chỗ, giảm chuyển tuyến hỗ trợ giảm quá tải tuyến trên, thông qua các hoạt động luân phiên cán bộ, đào tạo tại chỗ và chuyển giao kỹ thuật.

Ngày 07 tháng 10 năm 2025 Bộ Y tế ban hành Quyết định số 3173/QĐ-BYT về phân công phạm vi chỉ đạo tuyến trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành phụ sản và nhi khoa;

Ngày 25 tháng 12 năm 2025 Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 3416/QĐ-UBND về việc về việc sắp xếp 38 Trung tâm Y tế khu vực (bao gồm 168 Trạm Y tế) trực thuộc Sở Y tế thành 168 Trạm Y tế xã, phường, đặc khu trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;

Ngày 21 tháng 01 năm 2026 Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 660/KH-SYT về việc hỗ trợ chuyên môn trạm y tế phường, xã, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Xét vị trí địa lý và tình hình thực tiễn tại thành phố Hồ Chí Minh, nhằm đẩy mạnh công tác chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật và phối hợp giữa các bệnh viện chuyên khoa sản - nhi đầu ngành cho các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong tình hình mới, Sở Y tế chỉ đạo Thủ trưởng các cơ sở y tế triển khai, thực hiện các nội dung sau:

1. Về phân công chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật đối với các cơ sở y tế trên địa bàn Thành phố

a. Đối với chuyên khoa sản:

- Phân công Bệnh viện Hùng Vương, Từ Dũ, Từ Dũ cơ sở 2 và Nhân dân Gia Định chịu trách nhiệm chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật về sản khoa cho các bệnh viện công lập và ngoài công lập, các trạm y tế và các cơ sở y tế tư nhân có chuyên khoa sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo vị trí địa lý (Phụ lục 01).

- Đề công tác chỉ đạo tuyến và hỗ trợ nâng cao năng lực cho y tế cơ sở về sản khoa trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả, Sở Y tế đề nghị Bệnh viện Từ Dũ, Từ Dũ cơ sở 2,

Chợ
- KHAY
- Lưu
24/02/26
[Signature]

Hùng Vương và Nhân dân Gia Định lưu ý phối hợp và thống nhất tài liệu đào tạo với các bệnh viện chuyên khoa nhi đầu ngành trên địa bàn thành phố trong tổ chức đào tạo, tập huấn, triển khai nâng cao năng lực cấp cứu và hồi sức sơ sinh cho các bệnh lý thường gặp của sơ sinh ở các cơ sở y tế tại các phường, xã, đặc khu.

b. Đối với chuyên khoa nhi:

- Phân công Bệnh viện Nhi đồng 1, Nhi đồng 2 và Nhi đồng Thành phố chịu trách nhiệm chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật về nhi khoa cho các bệnh viện công lập và ngoài công lập, các trạm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (Phụ lục 02).

- Để công tác chỉ đạo tuyến và hỗ trợ nâng cao năng lực cho y tế cơ sở về nhi khoa trên địa bàn thành phố đạt hiệu quả, Sở Y tế đề nghị Bệnh viện Nhi đồng 1, Nhi đồng 2, Nhi đồng Thành phố lưu ý những vấn đề sau:

(1) Phối hợp, thống nhất tài liệu và tổ chức các khoá đào tạo về xử trí các bệnh lý phổ biến trong lĩnh vực nhi khoa cho các bệnh viện công lập và ngoài công lập, trạm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

(2) Chủ động phối hợp với các bệnh viện sản khoa đầu ngành trên địa bàn thành phố trong đào tạo nâng cao năng lực trong chăm sóc sơ sinh, hồi sức sơ sinh và trong chẩn đoán, điều trị các dị tật bẩm sinh cho các bệnh viện công lập và ngoài công lập, các trạm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về việc chuyển người bệnh khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế:

- Các cơ sở y tế áp dụng quy định chuyển người bệnh bảo hiểm y tế giữa các cơ sở y tế theo cấp chuyên môn kỹ thuật. Các trường hợp chuyển người bệnh từ cấp chuyên môn kỹ thuật ban đầu đến cấp chuyên sâu được áp dụng theo quy định tại Công văn số 2275/SYT-NVY ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế ban hành hướng dẫn chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

3. Về công tác chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật và hỗ trợ nâng cao năng lực chuyên môn thuộc lĩnh vực sản khoa và nhi khoa cho các tỉnh khu vực phía Nam:

- Các bệnh viện: Hùng Vương, Từ Dũ, Nhi đồng 1, Nhi đồng 2 và Nhi đồng Thành phố thực hiện theo sự phân công của Bộ Y tế tại Quyết định số 3173/QĐ-BYT ngày 07/10/2025 (Phụ lục 03).

Sở Y tế đề nghị Phòng Văn hóa – Xã hội thuộc các UBND phường, xã, đặc khu thông báo nội dung công văn này đến các cơ sở y tế tư nhân trên địa bàn quản lý để biết và thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị báo cáo về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y) để được hỗ trợ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Các Phòng chức năng Sở Y tế;
- UBND 168 phường, xã, đặc khu;
- Lưu: VT, NVY (PTLD, NĐQ)



Nguyễn Anh Dũng



PHỤ LỤC 01

Phân công Bệnh viện chuyên khoa sản phụ trách chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật theo phường, xã, đặc khu

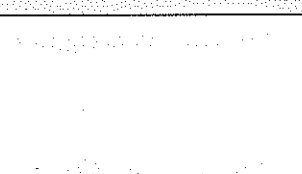
(Đính kèm Công văn số 2363 /SYT-NVY ngày 23 tháng 02 năm 2026)

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT và các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
1	Pường An Hội Đông	Bệnh viện Nhân dân Gia Định
2	Pường An Hội Tây	
3	Pường An Khánh	
4	Pường An Nhơn	
5	Pường An Phú Đông	
6	Pường Bến Thành	
7	Pường Bình Lợi Trung	
8	Pường Bình Quới	
9	Pường Bình Thạnh	
10	Pường Bình Trưng	
11	Pường Cát Lái	
12	Pường Cầu Kiệu	
13	Pường Cầu Ông Lãnh	
14	Pường Đông Hưng Thuận	
15	Pường Đức Nhuận	
16	Pường Gia Định	
17	Pường Gò Vấp	
18	Pường Hạnh Thông	
19	Pường Hiệp Bình	
20	Pường Linh Xuân	
21	Pường Long Bình	
22	Pường Long Phước	
23	Pường Long Trường	
24	Pường Phú Nhuận	
25	Pường Phước Long	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT và các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
26	Pường Sài Gòn	
27	Pường Tam Bình	
28	Pường Tân Định	
29	Pường Tân Thới Hiệp	
30	Pường Tăng Nhơn Phú	
31	Pường Thạnh Mỹ Tây	
32	Pường Thới An	
33	Pường Thông Tây Hội	
34	Pường Thủ Đức	
35	Pường Trung Mỹ Tây	
36	Pường An Đông	Bệnh viện Hùng Vương
37	Pường An Lạc	
38	Pường Bảy Hiền	
39	Pường Bình Đông	
40	Pường Bình Hưng Hòa	
41	Pường Bình Phú	
42	Pường Bình Tân	
43	Pường Bình Tây	
44	Pường Bình Thới	
45	Pường Bình Tiên	
46	Pường Bình Trị Đông	
47	Pường Chánh Hưng	
48	Pường Chợ Lớn	
49	Pường Chợ Quán	
50	Pường Diên Hồng	
51	Pường Hòa Bình	
52	Pường Hòa Hưng	
53	Pường Khánh Hội	
54	Pường Minh Phụng	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT và các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
55	Phường Phú Định	
56	Phường Phú Lâm	
57	Phường Phú Thạnh	
58	Phường Phú Thọ	
59	Phường Phú Thọ Hòa	
60	Phường Tân Bình	
61	Phường Tân Hòa	
62	Phường Tân Phú	
63	Phường Tân Sơn	
64	Phường Tân Sơn Hòa	
65	Phường Tân Sơn Nhất	
66	Phường Tân Sơn Nhì	
67	Phường Tân Tạo	
68	Phường Tây Thạnh	
69	Phường Vĩnh Hội	
70	Phường Vườn Lài	
71	Phường Xóm Chiếu	
72	Xã Bình Chánh	
73	Xã Bình Hưng	
74	Xã Bình Lợi	
75	Xã Hưng Long	
76	Xã Tân Nhựt	
77	Xã Tân Vĩnh Lộc	
78	Xã Vĩnh Lộc	
79	Phường Bà Rịa	
80	Phường Long Hương	
81	Phường Phú Mỹ	
82	Phường Phước Thắng	
83	Phường Rạch Dừa	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT và các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
84	Pường Tam Long	
85	Pường Tam Thắng	
86	Pường Tân Hải	
87	Pường Tân Phước	
88	Pường Tân Thành	
89	Pường Vũng Tàu	
90	Xã Bàu Lâm	
91	Xã Bình Châu	
92	Xã Bình Giả	
93	Xã Châu Đức	
94	Xã Châu Pha	
95	Xã Đất Đỏ	
96	Xã Hồ Tràm	
97	Xã Hòa Hiệp	
98	Xã Hòa Hội	
99	Xã Kim Long	
100	Xã Long Điền	
101	Xã Long Hải	
102	Xã Long Sơn	
103	Xã Ngãi Giao	
104	Xã Nghĩa Thành	
105	Xã Phước Hải	
106	Xã Xuân Sơn	
107	Xã Xuyên Mộc	
108	Pường Bàn Cờ	Bệnh viện Từ Dũ
109	Pường Nhiều Lộc	
110	Pường Phú Thuận	
111	Pường Tân Hưng	
112	Pường Tân Mỹ	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT và các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
113	Phường Tân Thuận	
114	Phường Xuân Hòa	
115	Xã An Nhơn Tây	
116	Xã Bà Điểm	
117	Xã Bình Mỹ	
118	Xã Cù Chi	
119	Xã Đông Thạnh	
120	Xã Hiệp Phước	
121	Xã Hóc Môn	
122	Xã Nhà Bè	
123	Xã Nhuận Đức	
124	Xã Phú Hòa Đông	
125	Xã Tân An Hội	
126	Xã Thái Mỹ	
127	Xã Xuân Thới Sơn	
128	Phường An Phú	
129	Phường Bến Cát	
130	Phường Bình Cơ	
131	Phường Bình Dương	
132	Phường Bình Hòa	
133	Phường Chánh Hiệp	
134	Phường Chánh Phú Hòa	
135	Phường Dĩ An	
136	Phường Đông Hòa	
137	Phường Hòa Lợi	
138	Phường Lái Thiêu	
139	Phường Long Nguyên	
140	Phường Phú An	
141	Phường Phú Lợi	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT và các cơ sở khám, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
142	Phường Tân Đông Hiệp	Bệnh viện Từ Dũ cơ sở 1
143	Phường Tân Hiệp	
144	Phường Tân Khánh	
145	Phường Tân Uyên	
146	Phường Tây Nam	
147	Phường Thới Hòa	
148	Phường Thủ Dầu Một	
149	Phường Thuận An	
150	Phường Thuận Giao	
151	Phường Vĩnh Tân	
152	Xã An Long	
153	Xã Bắc Tân Uyên	
154	Xã Bàu Bàng	
155	Xã Dầu Tiếng	
156	Xã Long Hòa	
157	Xã Minh Thạnh	
158	Xã Phú Giáo	
159	Xã Phước Hòa	
160	Xã Phước Thành	
161	Xã Thanh An	
162	Xã Thường Tân	
163	Xã Trừ Văn Thố	
164	Xã Bình Khánh	Bệnh viện Từ Dũ cơ sở 2
165	Xã An Thới Đông	
166	Xã Cần Giở	
167	Xã Thạnh An	
168	Đặc khu Côn Đảo	Luân phiên các bệnh viện



PHỤ LỤC 02

Phân công Bệnh viện chuyên khoa nhi phụ trách chỉ đạo chuyên môn kỹ thuật theo phường, xã, đặc khu

(Đính kèm Công văn số 2363 /SYT-NVY ngày 23 tháng 02 năm 2026)

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT theo phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
1	Phường An Phú Đông	Bệnh viện Nhi đồng 1
2	Phường Đông Hưng Thuận	
3	Phường Tân Thới Hiệp	
4	Phường Thới An	
5	Phường Trung Mỹ Tây	
6	Phường An Đông	
7	Phường Bảy Hiền	
8	Phường Bình Đông	
9	Phường Bình Thới	
10	Phường Chánh Hưng	
11	Phường Chợ Lớn	
12	Phường Chợ Quán	
13	Phường Diên Hồng	
14	Phường Hòa Bình	
15	Phường Hòa Hưng	
16	Phường Minh Phụng	
17	Phường Phú Định	
18	Phường Phú Thọ	
19	Phường Tân Bình	
20	Phường Tân Hòa	
21	Phường Tân Sơn	
22	Phường Tân Sơn Hòa	
23	Phường Tân Sơn Nhất	
24	Phường Vườn Lài	
25	Phường Bàn Cờ	
26	Xã An Nhơn Tây	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT theo phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
27	Xã Bà Điểm	
28	Xã Bình Mỹ	
29	Xã Củ Chi	
30	Xã Đông Thạnh	
31	Xã Hóc Môn	
32	Xã Nhuận Đức	
33	Xã Phú Hòa Đông	
34	Xã Tân An Hội	
35	Xã Thái Mỹ	
36	Xã Xuân Thới Sơn	
37	Phường Bà Rịa	
38	Phường Long Hương	
39	Phường Phú Mỹ	
40	Phường Phước Thắng	
41	Phường Rạch Dừa	
42	Phường Tam Long	
43	Phường Tam Thắng	
44	Phường Tân Hải	
45	Phường Tân Phước	
46	Phường Tân Thành	
47	Phường Vũng Tàu	
48	Xã Bàu Lâm	
49	Xã Bình Châu	
50	Xã Bình Giã	
51	Xã Châu Đức	
52	Xã Châu Pha	
53	Xã Đất Đỏ	
54	Xã Hồ Tràm	
55	Xã Hòa Hiệp	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT theo phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
56	Xã Hòa Hội	
57	Xã Kim Long	
58	Xã Long Điền	
59	Xã Long Hải	
60	Xã Long Sơn	
61	Xã Ngãi Giao	
62	Xã Nghĩa Thành	
63	Xã Phước Hải	
64	Xã Xuân Sơn	
65	Xã Xuyên Mộc	
66	Phường An Hội Đông	Bệnh viện Nhi đồng 2
67	Phường An Hội Tây	
68	Phường An Khánh	
69	Phường An Nhơn	
70	Phường Bến Thành	
71	Phường Bình Lợi Trung	
72	Phường Bình Quới	
73	Phường Bình Thạnh	
74	Phường Bình Trưng	
75	Phường Cát Lái	
76	Phường Cầu Kiệu	
77	Phường Cầu Ông Lãnh	
78	Phường Đức Nhuận	
79	Phường Gia Định	
80	Phường Gò Vấp	
81	Phường Hạnh Thông	
82	Phường Hiệp Bình	
83	Phường Linh Xuân	
84	Phường Long Bình	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT theo phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
85	Phường Long Phước	
86	Phường Long Trường	
87	Phường Phú Nhuận	
88	Phường Phước Long	
89	Phường Sài Gòn	
90	Phường Tam Bình	
91	Phường Tân Định	
92	Phường Tăng Nhơn Phú	
93	Phường Thạnh Mỹ Tây	
94	Phường Thông Tây Hội	
95	Phường Thủ Đức	
96	Phường Khánh Hội	
97	Phường Vĩnh Hội	
98	Phường Xóm Chiếu	
99	Phường Nhiêu Lộc	
100	Phường Phú Thuận	
101	Phường Tân Hưng	
102	Phường Tân Mỹ	
103	Phường Tân Thuận	
104	Phường Xuân Hòa	
105	Phường An Phú	
106	Phường Bến Cát	
107	Phường Bình Cơ	
108	Phường Bình Dương	
109	Phường Bình Hòa	
110	Phường Chánh Hiệp	
111	Phường Chánh Phú Hòa	
112	Phường Dĩ An	
113	Phường Đông Hòa	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT theo phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
114	Phường Hòa Lợi	
115	Phường Lái Thiêu	
116	Phường Long Nguyên	
117	Phường Phú An	
118	Phường Phú Lợi	
119	Phường Tân Đông Hiệp	
120	Phường Tân Hiệp	
121	Phường Tân Khánh	
122	Phường Tân Uyên	
123	Phường Tây Nam	
124	Phường Thới Hòa	
125	Phường Thủ Dầu Một	
126	Phường Thuận An	
127	Phường Thuận Giao	
128	Phường Vĩnh Tân	
129	Xã An Long	
130	Xã Bắc Tân Uyên	
131	Xã Bàu Bàng	
132	Xã Long Hòa	
133	Xã Phú Giáo	
134	Xã Phước Hòa	
135	Xã Phước Thành	
136	Xã Thanh An	
137	Xã Thường Tân	
138	Xã Trừ Văn Thố	
139	Xã Dầu Tiếng	
140	Xã Minh Thạnh	
141	Phường An Lạc	Bệnh viện Nhi đồng Thành phố
142	Phường Bình Hưng Hòa	

STT	BV công lập và ngoài công lập, TYT theo phường, xã, đặc khu	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
143	Phường Bình Phú	
144	Phường Bình Tân	
145	Phường Bình Tây	
146	Phường Bình Tiên	
147	Phường Bình Trị Đông	
148	Phường Phú Lâm	
149	Phường Phú Thạnh	
150	Phường Phú Thọ Hòa	
151	Phường Tân Phú	
152	Phường Tân Sơn Nhì	
153	Phường Tân Tạo	
154	Phường Tây Thạnh	
155	Xã Bình Chánh	
156	Xã Bình Hưng	
157	Xã Bình Lợi	
158	Xã Hưng Long	
159	Xã Tân Nhựt	
160	Xã Tân Vĩnh Lộc	
161	Xã Vĩnh Lộc	
162	Xã An Thới Đông	
163	Xã Bình Khánh	
164	Xã Cần Giờ	
165	Xã Hiệp Phước	
166	Xã Nhà Bè	
167	Xã Thạnh An	
168	Đặc khu Côn Đảo	Luân phiên các bệnh viện



PHỤ LỤC 03

SỞ **Phân công phạm vi chỉ đạo tuyển chuyên ngành sản – nhi**
Y TẾ **đội với một số tỉnh, thành phố khu vực phía Nam theo**
Quyết định số 3173/QĐ-BYT ngày 07/10/2025 của Bộ Y tế

(Đính kèm Công văn số 2363/SYT-NVY ngày 23 tháng 02 năm 2026)

STT	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn	Các tỉnh / thành phố
1	Bệnh viện Hùng Vương	- Đồng Tháp, An Giang, Cà Mau
2	Bệnh viện Từ Dũ	- Chịu trách nhiệm chỉ đạo tuyển chung chuyên ngành phụ sản khu vực phía Nam (từ Đà Nẵng trở vào). - Khánh Hòa, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, Tây Ninh
3	Bệnh viện Nhi đồng 1	- Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vũng Tàu
4	Bệnh viện Nhi đồng 2	- Khánh Hòa, Đắk Lắk, Lâm Đồng
5	Bệnh viện Nhi đồng Thành phố	- An Giang, Tp.Cần Thơ, Cà Mau

Số: 660 /KH-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ chuyên môn trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố năm 2026

Căn cứ Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trạm y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trạm y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Hiện nay, trạm y tế là đơn vị sự nghiệp y tế công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có chức năng cung cấp, thực hiện dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật thuộc các lĩnh vực: phòng bệnh; khám bệnh, chữa bệnh; quản lý, nâng cao sức khỏe cộng đồng; bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ em; chăm sóc người cao tuổi, người khuyết tật; bảo trợ xã hội; dân số; an toàn thực phẩm; dược; thiết bị y tế và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật.

Căn cứ Kế hoạch hoạt động trọng tâm năm 2026 của Sở Y tế “Phát triển hệ thống y tế đa cực – đa tầng – đa trung tâm”, trong đó nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu tại các cấp chuyên môn kỹ thuật, củng cố năng lực chẩn đoán, điều trị và quản lý bệnh cho đội ngũ y tế tại trạm y tế, thông qua sự hỗ trợ từ bệnh viện cấp cơ bản và chuyên sâu, Sở Y tế xây dựng Kế hoạch hỗ trợ chuyên môn trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Xây dựng hệ thống hỗ trợ chuyên môn liên tục giữa bệnh viện cấp cơ bản và trạm y tế, đảm bảo người dân tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng, nhanh chóng và gần nhất.
- Góp phần nâng cao năng lực chuyên môn đối với trạm y tế xã, phường, đặc khu.

2. Yêu cầu

- Có sự phối hợp chặt chẽ, liên tục giữa các bệnh viện và trạm y tế trên địa bàn trong khám chữa bệnh, chuyên viện, định kỳ báo cáo Sở Y tế kết quả thực hiện hỗ trợ chuyên môn. Kịp thời đề xuất các giải pháp, mô hình hay để thực hiện hiệu quả công tác hỗ trợ chuyên môn.
- Quá trình hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật các bệnh viện và trạm y tế phải tuân theo các quy định pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Thực hiện hỗ trợ toàn diện về chuyên môn đối với các trạm y tế xã, phường, đặc khu. Đảm bảo các điều kiện về khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người dân trên địa bàn, chuyển viện.

2. Tổ chức luân phiên nhân sự tham gia khám chữa bệnh tại các trạm y tế và ngược lại nhằm tiếp nhận, chuyển giao các quy trình chuyên môn kỹ thuật.

3. Tăng cường hội chẩn chuyên môn, tư vấn, khám chữa bệnh từ xa.

- Triển khai nền tảng tư vấn khám bệnh từ xa, kết nối bệnh viện cấp cơ bản với trạm y tế để hỗ trợ chẩn đoán và điều trị kịp thời.

- Thực hiện hội chẩn trực tuyến cho các ca bệnh cần ý kiến chuyên môn, giảm tải chuyển viện không cần thiết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn Sở Y tế

- Phòng Nghiệp vụ Y: xây dựng kế hoạch trình Ban Giám đốc, phân công các bệnh viện đa khoa cấp cơ bản chịu trách nhiệm hỗ trợ chuyên môn đối với các trạm y tế trên địa bàn.

- Phòng Kế hoạch tài chính: phối hợp Bảo hiểm xã hội Thành phố hướng dẫn thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với trạm y tế phường, xã, đặc khu.

- Phòng Tổ chức cán bộ: tham mưu Quyết định phân công bệnh viện/ nhân sự tham gia hỗ trợ chuyên môn tại trạm y tế.

2. Bệnh viện/ Trung tâm y tế có giường bệnh

- Trên cơ sở Kế hoạch của Sở Y tế, các đơn vị xây dựng Kế hoạch hỗ trợ chuyên môn đối với các trạm y tế trên địa bàn.

- Hỗ trợ các trạm y tế xã, phường, đặc khu rà soát các điều kiện sẵn có để định hướng các trạm y tế phát triển chuyên môn theo đúng chức năng, nhiệm vụ, phù hợp mô hình bệnh tật trên địa bàn.

- Thực hiện hỗ trợ chuyên môn đối với các trường hợp cần hội chẩn, cử nhân sự có trình độ chuyên môn luân phiên hỗ trợ đến các trạm y tế khi có nhu cầu.

- Định kỳ báo cáo kết quả về Sở Y tế, kiến nghị, đề xuất các giải pháp (nếu có).

3. Trạm y tế xã, phường, đặc khu

- Cử nhân sự tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật từ các bệnh viện hỗ trợ chuyên môn.

- Chủ động rà soát, cập nhật các quy trình khám chữa bệnh, tài liệu hướng dẫn chẩn đoán và điều trị. Qua đó, đề xuất danh sách các nội dung cần hỗ trợ, chuyển giao phù hợp chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế. Áp dụng các kỹ thuật sau khi đã được chuyển giao thành công.

Trên đây là Kế hoạch Hỗ trợ chuyên môn trạm y tế xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố năm 2026. Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị, Trưởng các phòng chức năng Sở Y tế và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Khi cần thêm thông tin, vui lòng liên hệ Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, ĐT: 1900.658365 bấm 105 để được hướng dẫn, giải đáp. /

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở Y tế (để báo cáo);
- Bệnh viện công lập;
- Trạm y tế xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NVY (PTLD)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Anh Dũng



PHỤ LỤC
SỔ DANH SÁCH CÁC BỆNH VIỆN HỖ TRỢ CHUYÊN MÔN
TRẠM Y TẾ PHƯỜNG, XÃ, ĐẶC KHU

(Đính kèm Kế hoạch số 660 /KH-SYT ngày 21 tháng 01 năm 2026)

STT	Tên trạm y tế và điểm y tế	Bệnh viện hỗ trợ chuyên môn	Cấp CMKT bệnh viện hỗ trợ chuyên môn
1	Trạm Y tế phường Tân Định	Bệnh viện đa khoa Tân Định	Cơ bản
2	Trạm Y tế phường Sài Gòn		
3	Trạm Y tế phường Bến Thành		
4	Trạm Y tế phường Cầu Ông Lãnh		
5	Trạm Y tế phường Bàn Cờ	Bệnh viện Nhân dân Gia Định cơ sở 2	Chuyên sâu
6	Trạm Y tế phường Xuân Hòa		
7	Trạm Y tế phường Nhiêu Lộc		
8	Trạm Y tế phường Vĩnh Hội	Bệnh viện đa khoa Khánh Hội	Cơ bản
9	Trạm Y tế phường Khánh Hội		
10	Trạm Y tế phường Xóm Chiếu		
11	Trạm Y tế phường Chợ Quán	Bệnh viện An Bình	Cơ bản
12	Trạm Y tế phường An Đông		
13	Trạm Y tế phường Chợ Lớn		
14	Trạm Y tế phường Bình Tiên	Bệnh viện đa khoa Bình Phú	Cơ bản
15	Trạm Y tế phường Bình Tây		
16	Trạm Y tế phường Bình Phú		
17	Trạm Y tế phường Phú Lâm		
18	Trạm Y tế phường Phú Thuận	Bệnh viện đa khoa Nguyễn Thị Thập	Cơ bản
19	Trạm Y tế phường Tân Mỹ		
20	Trạm Y tế phường Tân Thuận		
21	Trạm Y tế phường Tân Hưng		
22	Trạm Y tế Phường Chánh Hưng	Bệnh viện đa khoa Chánh Hưng	Cơ bản
23	Trạm Y tế Phường Bình Đông		
24	Trạm Y tế Phường Phú Định		
25	Trạm Y tế phường Diên Hồng	Bệnh viện Trung Vương	Chuyên sâu
26	Trạm Y tế phường Hòa Hưng		
27	Trạm Y tế Phường Vườn Lài		
28	Trạm Y tế phường Minh Phụng	Bệnh viện Lãnh Binh Thăng	Cơ bản
29	Trạm Y tế phường Bình Thới		
30	Trạm Y tế phường Hòa Bình		
31	Trạm Y tế phường Phú Thọ		
32	Trạm Y tế phường An Phú Đông	Bệnh viện đa khoa Trung Mỹ Tây	Cơ bản
33	Trạm Y tế phường Thới An		
34	Trạm Y tế phường Tân Thới Hiệp		

35	Trạm Y tế phường Trung Mỹ Tây	Bệnh viện đa khoa Bình Tân	Cơ bản
36	Trạm Y tế Phường Đông Hưng Thuận		
37	Trạm Y tế phường An Lạc		
38	Trạm Y tế phường Tân Tạo		
39	Trạm Y tế phường Bình Trị Đông		
40	Trạm Y tế phường Bình Hưng Hòa		
41	Trạm Y tế phường Bình Tân	Bệnh viện đa khoa Bình Thạnh	Cơ bản
42	Trạm Y tế phường Gia Định		
43	Trạm Y tế phường Bình Lợi Trung		
44	Trạm Y tế phường Bình Thạnh		
45	Trạm Y tế phường Thạnh Mỹ Tây		
46	Trạm Y tế phường Bình Quới		
47	Trạm Y tế phường Hạnh Thông	Bệnh viện đa khoa Gò Vấp	Cơ bản
48	Trạm Y tế phường An Nhơn		
49	Trạm Y tế phường Gò Vấp		
50	Trạm Y tế phường Thông Tây Hội		
51	Trạm Y tế phường An Hội Tây		
52	Trạm Y tế phường An Hội Đông		
53	Trạm Y tế phường Đức Nhuận	Bệnh viện đa khoa Phú Nhuận	Cơ bản
54	Trạm Y tế phường Cầu Kiệu		
55	Trạm Y tế phường Phú Nhuận		
56	Trạm Y tế phường Tân Sơn Hòa	Bệnh viện đa khoa Tân Bình	Cơ bản
57	Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhất		
58	Trạm Y tế phường Tân Hòa		
59	Trạm Y tế phường Bảy Hiền		
60	Trạm Y tế phường Tân Bình		
61	Trạm Y tế phường Tân Sơn	Bệnh viện đa khoa Tân Phú	Cơ bản
62	Trạm Y tế phường Tây Thạnh		
63	Trạm Y tế phường Tân Sơn Nhì		
64	Trạm Y tế phường Phú Thọ Hòa		
65	Trạm Y tế phường Phú Thạnh		
66	Trạm Y tế phường Tân Phú		
67	Trạm Y tế phường An Khánh	Bệnh viện Lê Văn Thịnh	Chuyên sâu
68	Trạm Y tế phường Bình Trưng		
69	Trạm Y tế phường Cát Lái		
70	Trạm Y tế phường Linh Xuân	Bệnh viện đa khoa Thủ Đức	Chuyên sâu
71	Trạm Y tế phường Tam Bình		
72	Trạm Y tế phường Thủ Đức		
73	Trạm Y tế phường Hiệp Bình		
74	Trạm Y tế phường Long Bình	Bệnh viện Lê Văn Việt	Cơ bản
75	Trạm Y tế phường Long Phước		
76	Trạm Y tế phường Long Trường		

77	Trạm Y tế phường Phước Long		
78	Trạm Y tế phường Tăng Nhơn Phú		
79	Trạm Y tế xã Bình Hưng	Bệnh viện đa khoa Bình Chánh	Cơ bản
80	Trạm Y tế xã Hưng Long		
81	Trạm Y tế xã Bình Chánh		
82	Trạm Y tế xã Tân Nhựt		
83	Trạm Y tế xã Bình Lợi		
84	Trạm Y tế xã Vĩnh Lộc		
85	Trạm Y tế xã Tân Vĩnh Lộc		
86	Trạm Y tế xã Bình Khánh	Bệnh viện Từ Dũ cơ sở 2	Cơ bản
87	Trạm Y tế xã An Thới Đông		
88	Trạm Y tế xã Cần Giờ		
89	Trạm Y tế Xã Thạnh An		
90	Trạm Y tế xã Tân An Hội	Bệnh viện đa khoa Củ Chi	Cơ bản
91	Trạm Y tế xã Củ Chi		
92	Trạm Y tế xã Phú Hòa Đông		
93	Trạm Y tế xã Nhuận Đức		
94	Trạm Y tế xã An Nhơn Tây		
95	Trạm Y tế xã Thái Mỹ		
96	Trạm Y tế xã Bình Mỹ		
97	Trạm Y tế xã Hóc Môn	bệnh viện đa khoa khu vực Hóc Môn	Cơ bản
98	Trạm Y tế xã Bà Điểm		
99	Trạm Y tế xã Đông Thạnh		
100	Trạm Y tế xã Xuân Thới Sơn	Bệnh viện đa khoa Nhà Bè	Cơ bản
101	Trạm Y tế xã Nhà Bè		
102	Trạm Y tế xã Hiệp Phước	Bệnh viện đa khoa Bình Dương	Cơ bản
103	Trạm Y tế phường Bình Dương		
104	Trạm Y tế phường Chánh Hiệp		
105	Trạm Y tế phường Thủ Dầu Một		
106	Trạm Y tế phường Phú Lợi		
107	Trạm Y tế phường Phú An	Bệnh viện đa khoa Vũng Tàu	Cơ bản
108	Trạm Y tế phường Vũng Tàu		
109	Trạm Y tế phường Tam Thắng		
110	Trạm Y tế phường Rạch Dừa		
111	Trạm Y tế phường Phước Thắng		
112	Trạm Y tế xã Long Sơn	Bệnh viện đa khoa Bà Rịa	Cơ bản
113	Trạm Y tế phường Bà Rịa		
114	Trạm Y tế phường Tam Long		
115	Trạm Y tế phường Long Hương	Trung tâm Y tế khu vực Dĩ An	Cơ bản
116	Trạm Y tế phường Dĩ An		
117	Trạm Y tế phường Đông Hòa		
118	Trạm Y tế phường Tân Đông Hiệp		

119	Trạm Y tế phường Thuận Giao	Trung tâm Y tế khu vực Thuận An	Cơ bản
120	Trạm Y tế phường Thuận An		
121	Trạm Y tế phường Lái Thiêu		
122	Trạm Y tế phường Bình Hòa		
123	Trạm Y tế phường An Phú		
124	Trạm Y tế phường Vĩnh Tân	Trung tâm Y tế khu vực Tân Uyên	Cơ bản
125	Trạm Y tế phường Bình Cơ		
126	Trạm Y tế phường Tân Uyên		
127	Trạm Y tế phường Tân Hiệp		
128	Trạm Y tế phường Tân Khánh		
129	Trạm Y tế phường Tây Nam	Trung tâm Y tế khu vực Bến Cát	Cơ bản
130	Trạm Y tế phường Long Nguyên		
131	Trạm Y tế phường Bến Cát		
132	Trạm Y tế phường Chánh Phú Hòa		
133	Trạm Y tế phường Thới Hòa		
134	Trạm Y tế phường Hòa Lợi	Trung tâm Y tế khu vực Bắc Tân Uyên	Cơ bản
135	Trạm Y tế xã Bắc Tân Uyên		
136	Trạm Y tế xã Thường Tân	Trung tâm Y tế khu vực Phú Giáo	Cơ bản
137	Trạm Y tế xã Phú Giáo		
138	Trạm Y tế xã Phước Hòa		
139	Trạm Y tế xã Phước Thành		
140	Trạm Y tế xã An Long	Trung tâm Y tế khu vực Bàu Bàng	Cơ bản
141	Trạm Y tế xã Bàu Bàng		
142	Trạm Y tế xã Trừ Văn Thố	Trung tâm Y tế khu vực Dầu Tiếng	Cơ bản
143	Trạm Y tế xã Long Hòa		
144	Trạm Y tế xã Thanh An		
145	Trạm Y tế xã Minh Thạnh		
146	Trạm Y tế xã Dầu Tiếng	Trung tâm Y tế khu vực Phú Mỹ	Cơ bản
147	Trạm Y tế phường Phú Mỹ		
148	Trạm Y tế phường Tân Phước		
149	Trạm Y tế phường Tân Hải		
150	Trạm Y tế phường Tân Thành		
151	Trạm Y tế xã Châu Pha	Trung tâm Y tế khu vực Long Đất	Cơ bản
152	Trạm Y tế xã Long Hải		
153	Trạm Y tế xã Long Điền		
154	Trạm Y tế xã Phước Hải		
155	Trạm Y tế xã Đất Đỏ	Trung tâm Y tế khu vực Hồ Tràm	Cơ bản
156	Trạm Y tế xã Hồ Tràm		
157	Trạm Y tế xã Hòa Hội		
158	Trạm Y tế xã Bàu Lâm		
159	Trạm Y tế xã Xuyên Mộc		
160	Trạm Y tế xã Bình Châu		

161	Trạm Y tế xã Hòa Hiệp		
162	Trạm Y tế xã Ngãi Giao	Trung tâm Y tế khu vực Châu Đức	Cơ bản
163	Trạm Y tế xã Kim Long		
164	Trạm Y tế xã Châu Đức		
165	Trạm Y tế xã Nghĩa Thành		
166	Trạm Y tế xã Bình Giã		
167	Trạm Y tế xã Xuân Sơn		
168	Trạm Y tế đặc khu Côn Đảo	Trung tâm Y tế Quân dân y đặc khu Côn Đảo	Cơ bản

Số: 3173 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phân công phạm vi chỉ đạo tuyển trong lĩnh vực
khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Phụ sản và Nhi khoa**

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em, Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Phân công phạm vi chỉ đạo tuyển trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Phụ sản và Nhi khoa. Các nội dung khác về chỉ đạo tuyển thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành.

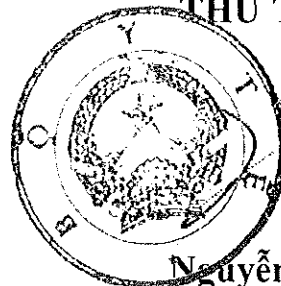
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2026. Quyết định số 4440/QĐ-BYT ngày 06/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về phân công phạm vi chỉ đạo tuyển trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Sản Phụ khoa và Điều 11 Quyết định số 4026/QĐ-BYT ngày 20/10/2010 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phân công đầu ngành và phạm vi chỉ đạo tuyển trong lĩnh vực khám, chữa bệnh hết hiệu lực kể từ ngày quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bà mẹ và Trẻ em, Cục trưởng Cục Quản lý khám, chữa bệnh, Thủ trưởng các Vụ/Cục thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các Bệnh viện, Viện có giường bệnh và Thủ trưởng Y tế các ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để ph/hợp chỉ đạo);
- Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Hiệp hội Bệnh viện tư nhân Việt Nam;
- Cổng Thông tin điện tử-BYT;
- Website Cục Bà mẹ và Trẻ em;
- Lưu: VT, BMTE.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Tri Thức

Phụ lục I.
PHÂN CÔNG PHẠM VI CHỈ ĐẠO TUYỂN CHUYÊN NGÀNH PHỤ SẢN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3173 /QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Bệnh viện Phụ Sản Trung ương

- Là Bệnh viện đầu ngành Phụ sản, có trách nhiệm chỉ đạo tuyển chuyên ngành Phụ sản trong phạm vi toàn quốc;
- Trực tiếp phụ trách chỉ đạo tuyển chuyên ngành Phụ sản đối với các bệnh viện thuộc bộ, ngành Trung ương và một số tỉnh, thành phố *(cụ thể tại Mục 3)*.

2. Bệnh viện Từ Dũ Thành phố Hồ Chí Minh

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo tuyển chung chuyên ngành Phụ sản khu vực phía Nam *(từ Đà Nẵng trở vào)*.
- Trực tiếp phụ trách chỉ đạo tuyển chuyên ngành Phụ sản một số tỉnh, thành phố *(cụ thể tại Mục 3)*.

3. Các bệnh viện được giao chỉ đạo tuyển

Phụ trách chỉ đạo tuyển chuyên ngành Phụ sản tại các tỉnh/thành phố như sau:

STT	Tên bệnh viện	Các tỉnh/thành phố
1.	Bệnh viện Phụ Sản Trung ương	Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Cao Bằng, Tuyên Quang, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An.
2.	Bệnh viện Phụ Sản Tp. Hà Nội	Tp. Hà Nội <i>(trừ các bệnh viện thuộc Bộ, ngành Trung ương)</i> , Bắc Ninh, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Phú Thọ.
3.	Bệnh viện Phụ Sản Tp. Hải Phòng	Tp Hải Phòng, Quảng Ninh, Lào Cai, Hưng Yên.
4.	Bệnh viện Trung ương Huế	Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tp. Huế.
5.	Bệnh viện Phụ Sản Nhi Tp. Đà Nẵng	Tp. Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai
6.	Bệnh viện Từ Dũ Tp. Hồ Chí Minh	Tp. Hồ Chí Minh <i>(theo phân công của Sở Y tế)</i> và các tỉnh: Khánh Hòa, Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đồng Nai, Tây Ninh.
7.	Bệnh viện Hùng Vương Tp. Hồ Chí Minh	Tp. Hồ Chí Minh <i>(theo phân công của Sở Y tế)</i> và các tỉnh: Đồng Tháp, An Giang, Cà Mau.
8.	Bệnh viện Phụ Sản Tp. Cần Thơ	Tp. Cần Thơ và Vĩnh Long

Phụ lục II.
PHÂN CÔNG PHẠM VI CHỈ ĐẠO TUYỂN CHUYÊN NGÀNH NHI KHOA
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3173/QĐ-BYT ngày 07 tháng 10 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Bệnh viện Nhi Trung ương

- Là Bệnh viện đầu ngành Nhi khoa, có trách nhiệm chỉ đạo tuyển chuyên ngành nhi khoa trong phạm vi toàn quốc;

- Trực tiếp phụ trách chỉ đạo tuyển chuyên ngành Nhi khoa đối với các bệnh viện thuộc Bộ, ngành Trung ương và một số tỉnh, thành phố (*cụ thể tại Mục 2*).

2. Các bệnh viện được giao chỉ đạo tuyển

Phụ trách chỉ đạo tuyển chuyên ngành Nhi khoa tại các tỉnh/thành phố như sau:

STT	Tên bệnh viện	Các tỉnh/thành phố
1.	Bệnh viện Nhi Trung ương	Tp. Hà Nội, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Phú Thọ, Lào Cai, Tuyên Quang, Cao Bằng, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Bắc Ninh, Hưng Yên, Quảng Ninh, Tp. Hải Phòng, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An.
2.	Bệnh viện Trung ương Huế	Hà Tĩnh, Quảng Trị, Tp. Huế.
3.	Bệnh viện Phụ Sản Nhi Tp. Đà Nẵng.	Tp. Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai
4.	Bệnh viện Nhi đồng 1, Tp. Hồ Chí Minh	Tp. Hồ Chí Minh (<i>theo phân công của Sở Y tế</i>) và các tỉnh: Đồng Nai, Tây Ninh, Đồng Tháp, Vĩnh Long.
5.	Bệnh viện Nhi đồng 2, Tp. Hồ Chí Minh	Tp. Hồ Chí Minh (<i>theo phân công của Sở Y tế</i>) và các tỉnh: Khánh Hòa, Đắk Lắk, Lâm Đồng.
6.	Bệnh viện Nhi đồng Tp. Hồ Chí Minh	Tp. Hồ Chí Minh (<i>theo phân công của Sở Y tế</i>) và các tỉnh: An Giang, Tp. Cần Thơ, Cà Mau.

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2275 /SYT-NVY

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2025

V/v hướng dẫn chuyển người bệnh
giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi:

- Bệnh viện công lập và ngoài công lập;
- Trung tâm Y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Phòng Y tế quận, huyện, Thành phố Thủ Đức.

Ngày 01 tháng 01 năm 2025 Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 01/2025/TT-BYT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế (sau đây gọi tắt là Thông tư số 01/2025/TT-BYT). Tại điểm b khoản 2 Điều 9 quy định chuyển người bệnh từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu trong trường hợp vượt quá khả năng đáp ứng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp cơ bản tại tỉnh.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 Sở Y tế đã ban hành Công văn số 621/SYT-NVY về việc báo cáo số liệu chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó các bệnh viện cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu đã tổng hợp và báo cáo mô hình bệnh tật của các trường hợp khám chữa bệnh bảo hiểm y tế chuyển viện đến trong giai đoạn từ năm 2022 – 2024 và thống nhất với Bảo hiểm xã hội Thành phố

Căn cứ mô hình bệnh tật chuyển viện đến các bệnh viện cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu trong thời gian qua, tình hình thực tiễn hệ thống cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn Thành phố, và sự thống nhất của Bảo hiểm xã hội Thành phố tại Công văn số 188/BHXXH-GĐ2 ngày 18/02/2025, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, giảm thiểu các thủ tục hành chính, Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội Thành phố thống nhất triển khai danh sách các bệnh lý, nhóm bệnh lý được chuyển người bệnh từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu (*phụ lục đính kèm*). Các cơ sở y tế căn cứ danh sách bệnh lý, nhóm bệnh lý thực hiện chuyển người bệnh khám chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 9 Thông tư số 01/2025/TT-BYT.

Đối với các trường hợp còn lại, các đơn vị thực hiện đúng các quy định về chuyển người bệnh giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo đúng trình tự quy định tại Điều 9 Thông tư số 01/2025/TT-BYT.

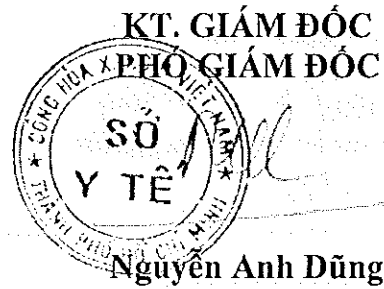
Sở Y tế đề nghị Phòng Y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức triển khai các nội dung đến các cơ sở y tế trên địa bàn quản lý để biết và thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị báo cáo về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y – ĐT: 0283.930.9981) để được hướng dẫn.

(Đính kèm: Danh mục một số bệnh được chuyển từ cấp khám bệnh, chữa bệnh ban đầu đến cấp khám bệnh, chữa bệnh chuyên sâu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Vala

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bảo hiểm xã hội Thành phố (để p/hợp);
- Ban Giám đốc Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVY (PTLD).





DANH MỤC MỘT SỐ BỆNH ĐƯỢC CHUYỂN TỪ CẤP KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BAN ĐẦU ĐẾN CẤP KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH CHUYÊN SÂU TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo Công văn số 2275 /SYT-NVY ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Tên bệnh, nhóm bệnh và các trường hợp	Mã ICD	Tình trạng, điều kiện
1	Bệnh lao	Từ A15 đến A19	Ngoại trừ giai đoạn ổn định
2	Bệnh nhiễm khuẩn do động vật truyền sang người	Từ A20 đến A28	
3	Bệnh uốn ván	A33, A34, A35	
4	Nhiễm vi rút ở hệ thần kinh trung ương	Từ A80 đến A89	
5	Nhiễm vi rút có đặc điểm tổn thương tại da và niêm mạc	Từ B00 đến B09	Chỉ áp dụng các trường hợp có biến chứng
6	Bệnh do nhiễm vi rút suy giảm miễn dịch ở người [HIV]	Từ B20 đến B24	Ngoại trừ giai đoạn ổn định hoặc chăm sóc giảm nhẹ giai đoạn cuối
7	Các bệnh nhiễm vi rút khác	Từ B25 đến B34	Đối với mã B26 và B34: chỉ áp dụng các trường hợp có biến chứng
8	U ác tính	Từ C00 đến C97	
9	U tân sinh tại chỗ	Từ D00 đến D09	
10	U tân sinh không chắc chắn hoặc không biết tính chất	Từ D37 đến D48	
11	Bệnh máu, cơ quan tạo máu và các bệnh lý liên quan đến cơ chế miễn dịch	Từ D50 đến D89 (ngoại trừ từ D50 đến D53)	
12	Rối loạn tâm thần và hành vi	Từ F00 đến F99	Ngoại trừ trường hợp ổn định
13	Hội chứng thiếu iod bẩm sinh	E00	
14	Bệnh đái tháo đường có đa biến chứng (E10.7: Bệnh đái tháo đường type 1: có đa biến chứng, E11.7: Bệnh đái tháo đường type 2 đa biến chứng)	E10.7, E11.7	
15	Di chứng của suy dinh dưỡng và bệnh thiếu dinh dưỡng khác	E64	

16	Rối loạn chuyển hóa	Từ E70 đến E90	
17	Bệnh hắc mạc và võng mạc	Từ H30 đến H36	
18	Bệnh glôcom	Từ H40 đến H42	
19	Cholesteatoma của tai giữa	H71	
20	Các bệnh phổi do nguyên nhân ngoại sinh	Từ J60 đến J71	
21	Xơ cứng bì toàn thể	M34	
28	Sảy thai, phá thai	Từ O00 đến O08	chỉ áp dụng trong trường hợp có biến chứng hoặc vượt quá phạm vi chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp ban đầu
29	Phù, protein niệu và tăng huyết áp trong khi có thai, khi đẻ và sau đẻ	Từ O10 đến O16	
30	Các bệnh lý khác của bà mẹ chủ yếu liên quan đến thai kỳ	Từ O20 đến O29	
31	Chăm sóc bà mẹ liên quan đến thai, buồng ối và các vấn đề có thể gặp khi đẻ	Từ O30 đến O48	
32	Biến chứng của chuyển dạ và đẻ	Từ O60 đến O75	
33	Biến chứng thường gặp liên quan đến sau đẻ	Từ O85 đến O92	
34	Các tình trạng sản khoa khác, không phân loại nơi khác	Từ O94 đến O99	
35	Dị tật bẩm sinh, biến dạng và bất thường về nhiễm sắc thể	Từ Q00 đến Q99 (trừ các mã Q04, Q06, từ Q20 đến Q28, Q65)	

Ghi chú:

1. Các mã bệnh có 03 ký tự trong Phụ lục này bao gồm tất cả các mã bệnh chi tiết có 04 ký tự. Ví dụ: Mã A15 bao gồm các mã A15.0, A15.1, A15.2, A15.3, A15.4, A15.5, A15.6, A15.7, A15.8, A15.9

2. Trường hợp có mã bệnh chi tiết đến 04 ký tự, khi xác định mã bệnh phải ghi rõ mã chi tiết 04 ký tự.

3. Lưu ý: đối với các bệnh, nhóm bệnh và các trường hợp đã được quy định tại Phụ lục I Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025: thực hiện theo quy định Điều 5 Thông tư 01/2025/TT-BYT ngày 01/01/2025.